TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2022/QĐST-KDTM	TP Vinh, ngày 18 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, điều 26 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10/8/2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2022/TLST-KDTM ngày 28 tháng 02 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 10/8/2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP B. Địa chỉ: Tòa nhà HM Town 412 N, phường 5, Quận 3, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc M - Chuyên viên khách hàng doanh nghiệp Ngân hàng TMCP B.

(Theo Giấy ủy quyền số 08/2022/UQ-BVB ngày 05/01/2022 của ông Nguyễn Phúc H và Quyết định số 239/2021/UQ-PCTT ngày 01/6/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B)

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T. Địa chỉ: Số 10, đường H, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khối 3, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khối 3, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP B toàn bộ số tiền gốc, lãi liên quan đến Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dùng chung số 0632000016200 ngày 26/11/2020, tính đến ngày 10/8/2022 với tổng số tiền 347.482.928 đồng (Ba trăm bốn mươi bảy triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn chín trăm hai mươi tám đồng), trong đó gốc 298.834.974

đồng; lãi trong hạn: 634.863 đồng; lãi phạt chậm lãi: 43.832 đồng; lãi phạt chậm vốn: 47.969.259 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo liền kề của ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành xong, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dùng chung số 0632000016200 ngày 26/11/2020. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của lãi suất Ngân hàng cho vay.

2.2. Về án phí: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T thỏa thuận chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 8.687.000 đồng (Tám triệu sáu trăm tám mươi bảy ngàn đồng)

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu, năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí DSST theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009884 ngày 24/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA Dân sự tp Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Thanh Hương